

Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 480/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Phan Thị B - sinh năm 1956

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Tiến H - sinh năm 1950

ĐKNKTT: P11B10 tập thể X, tổ 7 phường DVH, quận CG, HN.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí tòa án. Điều 2 của Luật người cao tuổi năm 2009.

Căn cứ Giấy xác nhận đăng ký kết hôn ngày 14/9/2020 của UBND xã ĐĐ, huyện TC, tỉnh NA.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 03 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 480/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020.

### XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 03 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH.

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Phan Thị B và ông Nguyễn Tiến H.

## **II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về con chung:** Bà Phan Thị B và ông Nguyễn Tiến H có 02 con chung là anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1987. Hiện nay, anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Tú A đã trưởng thành, ở với ai là quyền của anh chị, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

**2. Về tài sản chung và công nợ chung:** Bà Phan Thị B và ông Nguyễn Tiến H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Bà Phan Thị B tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 0003881 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, bà B đã nộp đủ án phí.

**III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Cầu Giấy
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.
- UBND phường nơi ĐKKH

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Huê**